

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 85/2021/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hồng Dân, ngày 23 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2021/TLST- HNGĐ ngày 07/5/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thúy L** - sinh năm 1979.

- Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Ông **Trương Minh L** - sinh năm 1969.

- Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về ngày 15 tháng 7 năm 2021 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thúy L**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Ông **Trương Minh L**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ghi nhận tự nguyện thỏa thuận của bà Trần Thúy L và ông Trương Minh L cùng thống nhất chia đôi các phần đất và mỗi người được chia và hưởng phần đất như sau:

**Bà Trần Thúy L được chia và hưởng phần đất có vị trí, kích thước như sau:*

+ Thừa số 01: Diện tích 7500m²

-Hướng Đông giáp phần đất ông Trương Minh Kha, cạnh dài 30m

-Hướng Tây giáp Kênh Lô, cạnh dài 30m

-Hướng Nam giáp phần đất tranh chấp thửa số 02, cạnh dài 250,0m

-Hướng Bắc giáp phần đất ông Trương Minh Kha, cạnh dài 250,0m

Thông tin thửa đất: Nằm trong phần thửa số 684, tờ bản đồ số 01 do ông Trương Minh L đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Thửa số 04: Diện tích 723,8m²

-Hướng Đông giáp phần đất sông Cái Tàu, cạnh dài 20,215m

-Hướng Tây giáp đường ĐT 978 Cầu Sập- Ninh Quới – Ngan Dừa- Vĩnh Lộc A, cạnh dài 20,21m.

-Hướng Nam giáp phần đất bà Trần Kim Hoa, cạnh dài 35,68m

-Hướng Bắc giáp phần đất tranh chấp thửa số 3, cạnh dài 35,94m

Thông tin thửa đất: Nằm trong phần thửa số 98, tờ bản đồ số 01 do ông Trương Minh L đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**Ông Trương Minh L được chia và hưởng phần đất có vị trí, kích thước như sau:*

+ Thửa số 02: Diện tích 7500m²

-Hướng Đông giáp phần đất ông Trương Minh Kha, cạnh dài 30m.

-Hướng Tây giáp Kênh Lô, cạnh dài 30m.

-Hướng Nam giáp phần đất ông Nguyễn Văn Dá, cạnh dài 250,0m

-Hướng Bắc giáp phần đất tranh chấp số 1, cạnh dài 250,0m.

Thông tin thửa đất: Nằm trong phần thửa số 684, tờ bản đồ số 01 do ông Trương Minh L đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Thửa số 03: Diện tích 727,5m²

-Hướng Đông giáp phần đất sông Cái Tàu, cạnh dài 20,215m.

-Hướng Tây giáp đường ĐT 978 Cầu Sập - Ninh Quới – Ngan Dừa- Vĩnh Lộc A, cạnh dài 20,21m.

-Hướng Nam giáp phần đất tranh chấp thửa số 04, cạnh dài 35,94m

-Hướng Bắc giáp phần đất ông Trần Tiến Thắng, cạnh dài 36,19m

Thông tin thửa đất: Nằm trong phần thửa số 98, tờ bản đồ số 01 do ông Trương Minh L đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Do phần đất bà Linh đang quản lý nên buộc bà Trần Thúy L có nghĩa vụ giao cho ông Trương Minh L phần đất ông Lầm được hưởng nêu trên (qua đo đạc thửa số 02 và thửa số 03).

Bà Trần Thúy L và ông Trương Minh L có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền đăng ký, kê khai phần đất được hưởng nêu trên khi có nhu cầu.

2.2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành:

Buộc bà Trần Thúy L phải nộp số tiền 6.250.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân. Ghi nhận bà Linh đã dự nộp án phí số tiền 14.250.000 đồng, theo biên lai thu số 0005796, ngày 07/5/2021 nên được chuyển thu án phí số tiền 6.250.000 đồng và bà Trần Thúy L được hoàn lại số tiền 8.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Buộc ông Trương Minh L phải nộp số tiền 6.250.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

2.3. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 7.082.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thúy L chịu toàn bộ số tiền 7.082.000 đồng. Ghi

nhận bà Linh đã dự nộp số tiền 10.000.000 đồng, đã chi phí hết 7.082.000 đồng nên được hoàn lại số tiền 2.918.000 đồng tại Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- CCTHA huyện HD;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Bé Nhi